

CÔNG ĐIỆN / FAX

**Vụ Thi đua – Khen thưởng và
Truyền thông ngoại giao,
Bộ Ngoại giao**

Số: 177. TĐKT-tđ

Ngày gửi: 17/ 12 / 2021

Số gửi đi:

Số trang: 17.....

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
(Phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân;
Sở Ngoại vụ).

Trên cơ sở đề nghị của Quý Cơ quan và ý kiến của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Ngoại giao, ngày 09/12/2021 Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn đã ký các Quyết định số 2609, 2610/QĐ-BNG tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Ngoại giao Việt Nam” cho các cá nhân đã có “Đóng góp quý báu vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Ngoại giao Việt Nam” và Quyết định số 2608 /QĐ-BNG tặng Bằng khen của Bộ trưởng cho các tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác ngoại vụ địa phương từ năm 2018 đến năm 2020.

(Quyết định và danh sách khen thưởng gửi kèm theo).

Vụ TĐKT&TTNG đề nghị Quý Cơ quan liên hệ với đ/c Đặng Đình Phóng, điện thoại 024/37996254 để nhận hiện vật khen thưởng (Địa chỉ liên hệ: Phòng 1120, Vụ TĐKT&TTNG, Nhà làm việc Bộ Ngoại giao, số 02 Lê Quang Đạo, Nam Từ Liêm, Hà Nội).

Vụ TĐKT&TTNG xin trân trọng thông báo./.

**KT. VỤ TRƯỞNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

Đặng Bảo Châu

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 2610/QĐ-BNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Ngoại giao Việt Nam”

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 26/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Ngoại giao Việt Nam” ban hành kèm theo Quyết định số 2017/QĐ-BNG ngày 16 tháng 7 năm 2019;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Ngoại giao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Ngoại giao Việt Nam” cho các Ông/Bà có tên trong danh sách kèm theo,

Về thành tích đóng góp quý báu vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Ngoại giao Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng và Truyền thống ngoại giao, Cục trưởng Cục Ngoại vụ và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 1;
- Lưu: TCCB.



Bùi Thanh Sơn

BỘ NGOẠI GIAO

DANH SÁCH TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

“Vì sự nghiệp Ngoại giao Việt Nam”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2610/QĐ-BNG ngày 09/12/2021)

1. Ông Trần Lưu Quang, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy thành phố Hải Phòng;
2. Ông Nguyễn Văn Đước, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Long An;
3. Ông Lâm Văn Mẫn, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Sóc Trăng;
4. Ông Lê Văn Nung, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang;
5. Ông Nguyễn Thanh Bình, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
6. Bà Nguyễn Thị Yên, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
7. Ông Lê Ánh Dương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang;
8. Ông Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ;
9. Ông Triệu Đình Lê, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;
10. Bà Nguyễn Bích Ngọc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;
11. Ông Lê Văn Sử, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau;
12. Ông Hồ Kỳ Minh, Ủy viên Ban thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;
13. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;
14. Bà Phùng Thị Hồng Hà, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;
15. Ông Lê Hồng Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;
16. Ông Trần Thế Dũng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tỉnh Hà Tĩnh;
17. Ông Võ Trọng Hải, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
18. Ông Nguyễn Hồng Lĩnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
19. Ông Lê Ngọc Châu, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
20. Ông Trần Quốc Toàn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên;
21. Ông Trần Quốc Văn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên;
22. Ông Nguyễn Hùng Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên;
23. Ông Nguyễn Duy Hưng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên;
24. Ông A Pốt, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, tỉnh Kon Tum;
25. Ông Tống Thanh Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu;
26. Ông Giảng A Tính, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu;
27. Ông Vũ Xuân Cường, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tỉnh Lào Cai;
28. Ông Trịnh Xuân Trường, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai;

29. Ông Hoàng Quốc Khánh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai;
30. Ông Trần Lê Đoài, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định;
31. Ông Lê Trí Thanh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam;
32. Ông Hà Sỹ Đồng, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị;
33. Bà Tráng Thị Xuân, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La;
34. Ông Trần Văn Lâu, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
35. Ông Lâm Hoàng Hiệp, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
36. Bà Lê Thị Kim Dung, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
37. Ông Nguyễn Văn Sơn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
38. Ông Nguyễn Hưng Vượng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh Tuyên Quang;
39. Ông Tạ Văn Long, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, tỉnh Yên Bái;
40. Bà Ngô Thị Mỹ Ngọc, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh An Giang;
41. Ông Võ Thành Nhân, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Dương;
42. Bà Lê Thị Kim Ngân, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Tháp;
43. Ông Nguyễn Hữu Xuân, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Tháp;
44. Bà Phạm Thị Anh Thư, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Phước;
45. Bà Nguyễn Thị Tiết Hạnh, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Đắk Lắk;
46. Ông Trần Quốc Toàn, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai;
47. Ông Lê Minh Đạo, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
48. Ông Trần Công Thành, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
49. Ông Thái Phúc Sơn, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Tĩnh;
50. Bà Đào Thị Thu Hương, Tổng Thư ký Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Hà Tĩnh;
51. Bà Nguyễn Thị Bích Dung, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
52. Ông Mao Quốc Toàn, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang;
53. Ông Đinh Quang Tuấn, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Lai Châu;
54. Ông Nguyễn Hải Riện, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình;
55. Ông Nguyễn Tùng Khánh, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Gia Lai;
56. Ông Đỗ Lê Nam, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Gia Lai;
57. Ông Nguyễn Ngọc Kim, Phó giám đốc, Phụ trách Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Nam;
58. Ông Văn Bá Sơn, Phó Giám đốc, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Nam;
59. Ông Nguyễn Văn May, Phó giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Sơn La;
60. Ông Trần Tùng, Phó Giám đốc, Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên;
61. Bà Trần Thị Thu Hằng, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Thanh Hóa;
62. Ông Mai Văn Thoại, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Thanh Hóa;
63. Ông Trần Công Phú, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế;
64. Bà Đỗ Thị Mỹ Châu, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế;
65. Ông Nguyễn Huy Thái, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế.

(Danh sách gồm 65 cá nhân, đến Ông Nguyễn Huy Thái là hết)./.



BỘ NGOẠI GIAO

Số: 2609/QĐ-BNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Ngoại giao Việt Nam”

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 26/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Quyết định số 2017/QĐ-BNG ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ban hành Kỷ niệm chương và Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Ngoại giao Việt Nam”;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Ngoại giao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Ngoại giao Việt Nam” các Ông/Bà có tên trong danh sách kèm theo,

Đã có những đóng góp quý báu vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Ngoại giao Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng và Truyền thông ngoại giao, Cục trưởng Cục Ngoại vụ và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận :

- Như điều 1
- Lưu: TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Bùi Thanh Sơn

BỘ NGOẠI GIAO

DANH SÁCH TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP NGOẠI GIAO VIỆT NAM”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BNG ngày 09 tháng 12 năm 2021)

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Chi, Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh An Giang;
2. Bà Ngô Thị Phượng Mai, Chánh Thanh tra, Sở Ngoại vụ tỉnh An Giang;
3. Bà Huỳnh Quang Thanh Trúc, Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, biên giới, lãnh sự, Sở Ngoại vụ tỉnh An Giang;
4. Bà Nguyễn Thị Kim Yến, Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, biên giới, lãnh sự, Sở Ngoại vụ tỉnh An Giang;
5. Bà Trương Thị Kiều Mai, Trưởng phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
6. Bà Vũ Thùy Phong Loan, Phó Trưởng phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
7. Bà Nguyễn Thị Thùy Linh, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Dương;
8. Bà Nguyễn Thị Kim Mai, Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Dương;
9. Bà Lê Nguyễn Thanh Thảo, Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Dương;
10. Bà Nguyễn Thị Hằng, Trưởng phòng Quản lý biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Phước;
11. Bà Trần Thị Thanh Phương, Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Phước;
12. Bà Hoàng Thị Ngọc Hòa, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Phước;
13. Bà Đỗ Thị Bích Phượng, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Phước;
14. Bà Ôn Thúy Hoa, Phó Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Phước;
15. Bà Lê Thị Nga, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Phước;
16. Bà Lê Thị Kim Anh, Chuyên viên, Phòng Quản lý Biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Phước;
17. Bà Vũ Thị Thanh Hải, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Phước;
18. Bà Phan Thị Thu Huyền, Trưởng phòng Quản lý biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
19. Bà Trần Thị Ước, Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế - Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
20. Bà Lý Thị Thu Trang, Văn thư, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
21. Bà Bùi Thị Ánh Mai, Thanh tra viên, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
22. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế - Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
23. Bà Mã Thị Nương, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế - Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;

24. Bà Phương Thị Nương, Phó Trưởng phòng Quản lý biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
25. Bà Nông Thị Yến, Chuyên viên, phòng Quản lý biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
26. Bà Phan Thị Thu Hà, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế - Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
27. Bà Nông Thị Dung, Biên dịch viên, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
28. Ông Đinh Đức Vĩnh, Lái xe, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
29. Ông Nguyễn Anh Đức, Lái xe, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
30. Ông Thái Thanh Tùng, Chánh Thanh tra, Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ;
31. Bà Phạm Hoàng Oanh, Trưởng phòng Nghiệp vụ đối ngoại, Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ;
32. Bà Phan Tố Như, Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ;
33. Bà Nguyễn Ngọc Phương, Phó Chánh Thanh tra, Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ;
34. Ông Nguyễn Thanh Bình, Nhân viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
35. Ông Đặng Văn Bình, Chuyên viên, Trung tâm Phục vụ đối ngoại, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
36. Bà Phạm Thị Hồng Chuyên, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
37. Bà Phan Thị Diễm, Chuyên viên, Trung tâm Phát triển Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
38. Bà Trần Thị Thùy Dung, Chuyên viên, Thanh tra Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
39. Bà Trần Thị Thùy Dương, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế - Lễ tân đối ngoại, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
40. Ông Trần Hiếu, Giám đốc Trung tâm Phục vụ đối ngoại, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
41. Bà Nguyễn Thị Phương Huyền, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế - Lễ tân đối ngoại, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
42. Ông Trần Trọng Minh Khang, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
43. Bà Nguyễn Thị Phương Nga, Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế - Lễ tân đối ngoại, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
44. Bà Trần Thị Phương Nga, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
45. Bà Vũ Thị Việt Thư, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
46. Bà Ngô Việt Hoài Thương, Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
47. Bà Nguyễn Thị Thụy Tú, Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
48. Bà Dư Tú Quyên, Phó Trưởng phòng Quản lý lao động, Trung tâm Phục vụ đối ngoại, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
49. Bà Đặng Thị Hoài Vân, Phó Chánh Thanh tra, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
50. Bà Mai Thị Thu Hương, Trưởng phòng Lãnh sự - Biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Đắk Lắk;
51. Bà Dương Thị Hồng Hiền, Phó Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Đắk Lắk;
52. Bà Đinh Thị Huyền Trang, Chuyên viên, Sở Ngoại vụ tỉnh Đắk Lắk;

53. Bà Phạm Thị Phượng, Phó Trưởng phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông;
54. Bà Hà Thị Cẩm Thương, Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai;
55. Bà Bùi Thị Tơ, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai;
56. Bà Phạm Thị Hoài Thu, Phó Trưởng phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai;
57. Bà Lê Thị Mai Trúc, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai;
58. Ông Lê Văn Chiến, Nhân viên Bảo vệ, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai;
59. Ông Nguyễn Trần Ngọc Chương, Trưởng phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Tháp;
60. Ông Siu Nhét, Trưởng phòng Lãnh sự - Quản lý biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Gia Lai;
61. Bà Nguyễn Thị Từ Quyên, Phó Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Gia Lai;
62. Bà Trần Thị Yên Oanh, Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Gia Lai;
63. Bà Nguyễn Thị Thuận, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang;
64. Bà Lê Thị Liên, Kế toán, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang;
65. Bà Hoàng Thị Thu Hà, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang;
66. Bà Nguyễn Thị Thu Hội, Chuyên viên chính, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang;
67. Bà Tạ Thị Thu Hương, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang;
68. Bà Nguyễn Thị Mai Anh, Trưởng phòng Lễ tân, Sở Ngoại vụ thành phố Hà Nội;
69. Bà Ngô Thị Thùy Dung, Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ thành phố Hà Nội;
70. Bà Phạm Thị Hồng Ánh, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ thành phố Hà Nội;
71. Bà Nguyễn Đức Hạnh, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ thành phố Hà Nội;
72. Bà Phạm Nguyễn Quỳnh Anh, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ thành phố Hà Nội;
73. Bà Lê Thị Khánh Cẩm, Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Tĩnh;
74. Bà Lê Thị Hà, Phó Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Tĩnh;
75. Bà Đoàn Thị Thanh Thảo, Thanh tra viên, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Tĩnh;
76. Bà Đào Bích Thảo, Chuyên viên, Văn phòng - Thanh tra, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Tĩnh;
77. Ông Trần Nhật Lệ, Lái xe, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Tĩnh;
78. Ông Vũ Hoàng Cương, Trưởng phòng Quản lý biên giới biển và hải đảo - Phi Chính phủ nước ngoài, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
79. Ông Lê Tuấn Anh, Phó Trưởng phòng Quản lý biên giới biển và hải đảo - Phi Chính phủ nước ngoài, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
80. Bà Nguyễn Thị Thanh Phương, Trưởng phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
81. Bà Ngô Thị Minh Hoa, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
82. Bà Nguyễn Thị Thanh Hảo, Phó Trưởng Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
83. Bà Trần Lê Thu Hằng, Phó Trưởng phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;

84. Bà Nguyễn Linh Phương, Chuyên viên, Phòng Quản lý biên giới biển và hải đảo - Phi Chính phủ nước ngoài, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
85. Bà Nguyễn Tố Như, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
86. Bà Đỗ Thị Phương Hoa, Chuyên viên, Trung tâm Thông tin và Phát triển đối ngoại, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
87. Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai, Chuyên viên, Phòng Quản lý biên giới biển và hải đảo - Phi Chính phủ nước ngoài, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
88. Bà Nguyễn Minh Trang, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
89. Bà Chiêu Thị Kim Hồng, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Kiên Giang;
90. Bà Nguyễn Hồng Khởi, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Kiên Giang;
91. Bà Ngô Thị Thanh Thủy, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Kon Tum;
92. Bà Đỗ Thị Bích Lệ, Trưởng phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Kon Tum;
93. Bà Đỗ Thị Tuyết Sương, Phó Trưởng phòng Quản lý biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Kon Tum;
94. Bà Phạm Thị Lan, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Khánh Hòa;
95. Bà Phan Thị Thanh Thủy, Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Khánh Hòa;
96. Bà Đỗ Thu Khánh, Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Khánh Hòa;
97. Bà Nguyễn Thị Thanh Loan, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Khánh Hòa;
98. Bà Nguyễn Thị Quân, Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Lai Châu;
99. Bà Lê Thị Mai Chi, Phó Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Lai Châu;
100. Bà Vũ Thị Minh Châu, Nhân viên, Sở Ngoại vụ tỉnh Lai Châu;
101. Bà Nguyễn Thị Mẫn, Chuyên viên, Sở Ngoại vụ tỉnh Lai Châu;
102. Bà Đoàn Thị Hằng, Chánh Thanh tra, Sở Ngoại vụ tỉnh Lạng Sơn;
103. Bà Bùi Thị Minh Phương, Trưởng phòng Quản lý biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Lạng Sơn;
104. Bà Nguyễn Thị Ái, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Lào Cai;
105. Bà Đặng Thiệu Minh, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự - Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Lào Cai;
106. Ông Lê Lương Bằng, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự - Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Lào Cai;
107. Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền, Trưởng phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Long An;
108. Bà Đinh Thị Kim Quyên, Phó Trưởng phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Long An;
109. Ông Nguyễn Thái Hòa, Chuyên viên, Sở Ngoại vụ tỉnh Long An;
110. Bà Nguyễn Thị Lan Hương, Kế toán, Sở Ngoại vụ tỉnh Long An;
111. Bà Tạ Thị Hằng Mến, Phó phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Phú Thọ;
112. Bà Huỳnh Thị Thanh An, Trưởng phòng Quản lý biên giới và Phi Chính phủ nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Nam;
113. Bà Võ Nguyệt Kiều Nga, Phó Trưởng phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Nam;

114. Bà Nguyễn Tôn Dạ Thảo, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ngãi;
115. Bà Hồ Thị Thu Lệ, Kế toán trưởng, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ngãi;
116. Bà Võ Thị Minh Sang, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ngãi;
117. Bà Trần Thị Minh Thu, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ngãi;
118. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa, Phụ trách Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ninh;
119. Bà Ngũ Ánh Lê, Phụ trách Phòng Lễ tân - Biên phiên dịch, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ninh;
120. Bà Nguyễn Thị Thùy Ninh, Phó Trưởng phòng Lãnh sự - Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ninh;
121. Bà Phùng Thị Thanh Xuân, Phó Trưởng phòng Lãnh sự - Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ninh;
122. Ông Nguyễn Văn Biên, Trưởng phòng Quản lý biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Trị;
123. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Trưởng phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Trị;
124. Bà Lê Thị Thúy Hằng, Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Trị;
125. Bà Hoàng Thị Phương Dung, Phó phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Trị;
126. Bà Võ Thị Thanh Bình, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Trị;
127. Bà Trương Nguyễn Thùy Trang, Trưởng phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
128. Ông Nguyễn Văn Đoàn, Trưởng phòng Quản lý biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Sơn La;
129. Bà Vũ Thị Mai Phương, Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Sơn La;
130. Bà Hà Minh Thi, Trưởng phòng Lãnh sự và Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Sơn La;
131. Ông Lê Huy Hoàng, Phó Trưởng phòng Quản lý biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Sơn La;
132. Bà Trần Thị Khánh Tâm, Trưởng phòng Lãnh sự - Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Tây Ninh;
133. Bà Nguyễn Thị Minh Châu, Chánh Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Tiền Giang;
134. Bà Dương Thị Hồng Gấm, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Tiền Giang;
135. Ông Trương Thanh Phong, Phó Trưởng phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Tiền Giang;
136. Bà Phạm Thị Mỹ Duyên, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Tiền Giang;
137. Bà Lê Thị Thúy Hằng, Kế toán, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Tiền Giang;
138. Bà Vi Hoàng Diệu Linh, Trưởng phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên;
139. Bà Trần Thị Xuân Thu, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên;
140. Ông Nguyễn Trường Hạnh, Chuyên viên, Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế;
141. Ông Nguyễn Văn Hùng, Lái xe, Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế;
142. Bà Nguyễn Thị Ly, Phó Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế;
143. Bà Nguyễn Thị Hồng Lý, Trưởng phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế;
144. Bà Nguyễn Thị Kim Oanh, Phó Trưởng phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế;

145. Ông Nguyễn Ngọc Thọ, Phó Trưởng phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế;
146. Bà Lê Thị Nhung, Phó Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Vĩnh Phúc;
147. Bà Hoàng Thị Hồng Lê, Phó Trưởng phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Vĩnh Phúc;
148. Bà Phùng Thị Hoa, Kế toán, Sở Ngoại vụ tỉnh Vĩnh Phúc;
149. Bà Nguyễn Thị Thanh Hà, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Vĩnh Phúc.

(Danh sách này có 149 cá nhân, đến bà Nguyễn Thị Thanh Hà là hết)./.

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 2608/QĐ-BNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Bộ trưởng

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 26/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Quy chế xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ban hành kèm theo Quyết định số 2016/QĐ-BNG ngày 16 tháng 7 năm 2019;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Ngoại giao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen cho các Ông/Bà có tên trong danh sách kèm theo, *Đã có thành tích xuất sắc trong công tác Ngoại vụ địa phương từ năm 2018 đến năm 2020.*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng và Truyền thông ngoại giao, Cục trưởng Cục Ngoại vụ và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Bùi Thanh Sơn

BỘ NGOẠI GIAO

DANH SÁCH **TẶNG BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO** *(Ban hành kèm theo Quyết định số 2608/QĐ-BNG ngày 09 tháng 12 năm 2021)*

1. Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Phước;
2. Phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên;
3. Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Nam;
4. Văn phòng - Thanh tra, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Tĩnh;
5. Phòng Lãnh sự - Biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Tĩnh;
6. Bà Nguyễn Thị Hồng Minh, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Đắk Lắk;
7. Bà Biện Thị Lan Dung, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Đắk Lắk;
8. Ông Cầm Văn Phương, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Sơn La;
9. Bà Phùng Cẩm Nhiên, Chuyên viên, Phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
10. Bà Phùng Thị Hương Loan, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Lai Châu;
11. Bà Trịnh Tuyết Mai, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Lạng Sơn;
12. Ông Hà Lê Hữu, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Lạng Sơn;
13. Bà Trần Thị Vân Thùy, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Lạng Sơn;
14. Ông Trần Quyết Chiến, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Phú Thọ;
15. Bà Nguyễn Thị Yên, Trưởng phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Phú Thọ;
16. Bà Đỗ Thị Anh Ngọc, Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin, Tư vấn và Dịch vụ đối ngoại, Sở Ngoại vụ tỉnh Phú Thọ;
17. Ông Mai Văn Phùng, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ;
18. Bà Phạm Hoàng Oanh, Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ đối ngoại, Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ;
19. Ông Nguyễn Phú Quý, Chuyên viên, Phòng Nghiệp vụ đối ngoại, Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ;
20. Bà Quách Thanh Trúc, Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ đối ngoại, Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ;
21. Bà Nguyễn Thị Phà Ca, Phó Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ;
22. Ông Nguyễn Huỳnh Thông Hào, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ;

23. Bà Nguyễn Thị Diệu Huệ, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, biên giới, lãnh sự, Sở Ngoại vụ tỉnh An Giang;
24. Bà Nguyễn Thị Duy Thanh, Trưởng phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
25. Bà Dương Thị Bích Huệ, Trưởng phòng Ngoại vụ, Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên;
26. Ông Nguyễn Thanh Bình, Chánh Thanh tra kiêm Chánh văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Tháp;
27. Bà Phạm Thị Ngọc Sang, Phó Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Tháp;
28. Bà Thái Thị Thu Thủy, Chuyên viên chính, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Tháp;
29. Bà Văn Trần Ngọc Cẩm, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Tháp;
30. Ông Lê Minh Điền, Chuyên viên, Phòng Quản lý biên giới và Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Tháp;
31. Bà Nguyễn Thị Tú Trinh, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Tháp;
32. Ông Nguyễn Văn Tuấn, Chuyên viên, Phòng Quản lý Biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Trị;
33. Bà Lê Đình Uyên Nhi, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Trị;
34. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
35. Ông Nguyễn Trung Hiếu, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
36. Ông Đỗ Quang Minh, Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
37. Bà Nguyễn Thúy Anh, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
38. Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
39. Bà Đỗ Phương Thảo, Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
40. Bà Trà Thị Mỹ Dung, Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ đối ngoại, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
41. Bà Lê Thị Kim Anh, Chuyên viên, Trung tâm Phát triển Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ thành phố Đà Nẵng;
42. Bà Nguyễn Lê Thiên An, Chuyên viên, Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên Huế;
43. Ông Phạm Bá Hưng, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên Huế;
44. Bà Nguyễn Thị Thái, Trưởng phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
45. Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Phó Trưởng phòng Quản lý biên giới - Lãnh sự, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Bình;
46. Ông Nguyễn Ngọc Quý, Giám đốc Sở Du lịch tỉnh Quảng Bình;

47. Bà Đỗ Thị Hoài Thu, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Bình;
48. Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế - Hành chính, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Bình;
49. Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế - Hành chính, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Bình;
50. Ông Nguyễn Quang Tuấn, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang;
51. Bà Ngô Thị Hồng Nhung, Trưởng phòng Nghiệp vụ, Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang;
52. Ông Nguyễn Quang Hòa, Chánh Thanh tra, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
53. Bà Nguyễn Thị Ái Sa, Giám đốc Trung tâm Thông tin và Dịch vụ đối ngoại, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
54. Bà Trần Thị Vân Anh, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, lãnh sự, người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;
55. Bà Nguyễn Thị Bích Lụa, Phó Trưởng phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình;
56. Bà Nguyễn Thị Hoàng Anh, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Nam;
57. Bà Đỗ Thế Thanh Nhung, Phó Chánh Văn phòng phụ trách Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Nam;
58. Ông Lê Huỳnh Trường, Phó Trưởng phòng Quản lý biên giới và Phi chính phủ nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Nam;
59. Ông Nguyễn Đình Việt, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên;
60. Bà Đặng Thị Kim Oanh, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên;
61. Bà Vũ Thị Xuân, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên;
62. Bà Lê Thị Xuân Loan, Phó Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
63. Bà Nguyễn Thị Thùy Liên, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
64. Ông Phan Trần Thế Phụng, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự, Sở Ngoại vụ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
65. Bà Nguyễn Thúy Hằng, Phó Trưởng phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Khánh Hòa;
66. Bà Nguyễn Lê Chi Giang, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Khánh Hòa;
67. Bà Lương Ngọc Dung, Trưởng phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Tiền Giang;
68. Ông Nguyễn Đình Khắc Huy, Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Tiền Giang;
69. Bà Nguyễn Thị Kim Duyên, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Tiền Giang;

70. Bà Phạm Thanh Hoa, Chuyên viên, Phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình;
71. Ông Nguyễn Văn Dứt, Phó Trưởng phòng Tổng hợp - Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh;
72. Bà Lê Thu Lan, Trưởng phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Tuyên Quang;
73. Bà Lê Thùy Linh, Chuyên viên, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Tuyên Quang;
74. Ông Kim Res Mây, Chuyên viên, Sở Ngoại vụ tỉnh Long An;
75. Ông Phùng Đăng Quang Vinh, Chuyên viên, Sở Ngoại vụ tỉnh Long An;
76. Bà Tô Thị Hồng Thủy, Trưởng phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Kiên Giang;
77. Ông Đàm Văn Tuynh, Phó Trưởng phòng Biên giới - Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Kiên Giang;
78. Bà Ngô Thị Hồng Gấm, Phó Trưởng phòng Biên giới - Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Kiên Giang;
79. Bà Nguyễn Dương Thanh, Chuyên viên, Phòng Biên giới - Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Kiên Giang;
80. Bà Trần Thị Kiều Thoa, Chuyên viên, Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Kiên Giang;
81. Bà Mai Thị Đạt, Trưởng Phòng Lãnh sự - Thanh tra, Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Dương;
82. Ông Nguyễn Anh Dũng, Thành ủy viên, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội;
83. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh, Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ Thành phố Hà Nội;
84. Ông Nguyễn Lam, Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ Thành phố Hà Nội;
85. Bà Nguyễn Thị Thùy Chi, Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ Thành phố Hà Nội;
86. Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy, Phó Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ Thành phố Hà Nội;
87. Ông Đỗ Ngọc Mai, Phó Trưởng phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định;
88. Bà Đặng Thúy Doan, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ninh;
89. Ông Khuất Văn Khanh, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Vĩnh Phúc;
90. Bà Trương Thị Thanh Hiền, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai;
91. Ông Lê Thanh Hiền, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ngãi;
92. Bà Bùi Thị Ngọc Vi, Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ngãi;
93. Ông Tạ Minh Thái, Chuyên viên, Phòng Lễ tân - Lãnh sự - Báo chí, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ngãi;
94. Ông Mai Hồng Thiêm, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang;

95. Bà Nguyễn Thị Hương, Chánh Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang;
96. Bà Hoàng Thị Huyền, Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang;
97. Ông Trần Anh Toàn, Chuyên viên, Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang;
98. Bà Đặng Quang Ly Na, Phó Trưởng phòng Ngoại vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái;
99. Bà Trần Thị Như Ý, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Tĩnh;
100. Bà Nguyễn Thị Thanh Phúc, Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Dịch thuật - Dịch vụ đối ngoại, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Tĩnh;
101. Bà Nguyễn Thị Sâm, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Vĩnh Phúc;
102. Ông Nghiêm Văn Lập, Chánh Thanh tra, Sở Ngoại vụ tỉnh Vĩnh Phúc;
103. Bà Lê Thị Hạnh, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ thành phố Hải Phòng;
104. Bà Nguyễn Thúy Nga, Phó Trưởng phòng Lễ tân, Sở Ngoại vụ Thành phố Hà Nội;
105. Ông Trần Khánh Thục, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Nghệ An.

(Danh sách này gồm 05 tập thể và 100 cá nhân, đến ông Nguyễn Khánh Thục là hết.)